

BỘ CÔNG AN
VIỆN CHIẾN LƯỢC CÔNG AN

ASEAN TRONG CHIẾN LƯỢC NƯỚC LỚN



NHÀ XUẤT BẢN
CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

ASEAN
TRONG
CHIẾN LƯỢC NƯỚC LỚN

**Biên mục trên xuất bản phẩm
của Thư viện Quốc gia Việt Nam**

ASEAN trong chiến lược nước lớn / Viện Nghiên cứu Chiến lược Công an
b.s. - H. : Chính trị Quốc gia, 2020. - 304tr. ; 24cm

Thư mục cuối chính văn

ISBN 9786045762431

1. Chính sách đối ngoại 2. Hợp tác quốc tế 3. ASEAN
327.59 - dc23

CTF0506p-CIP

**BỘ CÔNG AN
VIỆN CHIẾN LƯỢC CÔNG AN**

ASEAN TRONG CHIẾN LƯỢC NƯỚC LỚN

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT
Hà Nội - 2020



CHỈ ĐẠO BIÊN SOẠN

Thượng tướng, PGS.TS. BÙI VĂN NAM
Trung tướng LƯƠNG TAM QUANG

BAN BIÊN SOẠN

Thiếu tướng, TS. ĐỖ LÊ CHI
Thượng tá, ThS. ĐINH ĐÌNH CƯỜNG
Thượng tá, ThS. NGUYỄN MINH SÁNG
Thiếu tá, TS. NGUYỄN QUANG CHIẾN
Thượng tá, ThS. TRỊNH QUANG HUY
Thiếu tá, ThS. LÊ THỊ THÚY HIỀN
Thiếu tá, ThS. TRẦN THU HƯƠNG
Đại úy, TS. BÙI THANH TUẤN
Đại úy, ThS. NGUYỄN THÀNH TRUNG
Đại úy, ThS. MAI THỊ HỒNG

LỜI NHÀ XUẤT BẢN

Được thành lập cách đây hơn 50 năm, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) đã trở thành hình mẫu về hợp tác khu vực trên cả ba trụ cột chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội; “mái nhà chung” của gần 700 triệu người dân, chứng kiến những nền kinh tế phát triển năng động với tổng sản phẩm quốc nội (GDP) đạt gần 3.000 tỉ USD và kim ngạch thương mại đạt 2.800 tỉ USD. Với vai trò “trung tâm” của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, một khu vực phát triển năng động - nơi tập trung nhiều lợi ích và những ưu tiên chiến lược của các nước lớn, đồng thời cũng là nơi cọ xát chiến lược nước lớn gay gắt nhất, Đông Nam Á với tổ chức khu vực là ASEAN ngày càng khẳng định vai trò quan trọng trong xử lý các vấn đề chung. Nắm giữ ưu thế địa - chiến lược đó, ASEAN có thể phát huy vai trò trung tâm trong định hình cấu trúc an ninh tại khu vực. Tuy nhiên, những vấn đề nội khối như ASEAN đang bị chia rẽ bởi sự xung đột lợi ích của các nước lớn, đồng thời những nguyên tắc truyền thống của ASEAN cũng như những cơ chế, khuôn khổ hợp tác mà ASEAN làm trung tâm phần nào cũng có hạn chế đòi hỏi Cộng đồng ASEAN tiếp tục phải có những nỗ lực làm mới mình trong thời gian tới.

Một phần tư thế kỷ gia nhập ASEAN, Việt Nam là một thành viên chủ động, tích cực và trách nhiệm, chung tay cùng các nước thành viên ASEAN ứng phó với những thách thức đang nổi lên cũng như đóng góp xử lý những vấn đề chiến lược liên quan đến hòa bình, phát triển, thịnh vượng của ASEAN,

qua đó góp phần thúc đẩy vị thế của ASEAN cũng như vị thế của Việt Nam trong khu vực và trên thế giới.

Để giúp bạn đọc có những hiểu biết sâu sắc, toàn diện hơn về vị trí, vai trò của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực châu Á - Thái Bình Dương; những cọ xát chiến lược của các nước lớn tại khu vực này..., Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật xuất bản cuốn sách *ASEAN trong chiến lược nước lớn* do Viện Chiến lược Công an biên soạn.

Trên cơ sở xây dựng và phân tích sâu sắc 9 vấn đề lớn xung quanh các chủ đề như: *Châu Á - Thái Bình Dương trong thế kỷ XXI; Chiến lược của Mỹ tại châu Á - Thái Bình Dương: Từ “Tái cân bằng” đến “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở”*; *Đông Nam Á: Tâm điểm cạnh tranh của các nước lớn tại châu Á - Thái Bình Dương; Vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực và triển vọng đến năm 2030...*, cuốn sách đã phác họa bức tranh sống động trong quan hệ quốc tế khu vực châu Á - Thái Bình Dương; những tính toán, điều chỉnh chính sách, cọ xát chiến lược của các nước lớn ở khu vực này; những bước đi cần thiết cho một “ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng” ...

Cuốn sách là ấn phẩm quan trọng của Bộ Công an Việt Nam thiết thực kỷ niệm năm Việt Nam đảm nhiệm hai nhiệm vụ Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021, đồng thời đáp ứng rộng rãi nhu cầu của bạn đọc trong nước và quốc tế.

Xin trân trọng giới thiệu cuốn sách đến đông đảo bạn đọc.

Tháng 11 năm 2020

NHÀ XUẤT BẢN CHÍNH TRỊ QUỐC GIA SỰ THẬT

LỜI GIỚI THIỆU

Cách đây 75 năm khi nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa - Nhà nước Việt Nam độc lập ra đời, trong văn kiện nhà nước đầu tiên về đối ngoại, Chủ tịch Hồ Chí Minh đã khẳng định chính sách của Việt Nam là “làm bạn với tất cả mọi nước dân chủ và không gây thù oán với một ai”¹; trong đó phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị với các nước láng giềng là chủ trương được ưu tiên hàng đầu: “Thái độ nước Việt Nam đối với những nước Á châu là một thái độ anh em, đối với ngũ cường là một thái độ bạn bè”². Song, để bảo vệ nền tự do, độc lập đã giành được, dân tộc Việt Nam đã phải trải qua 30 năm chiến đấu để giải phóng dân tộc, thống nhất Tổ quốc (1945 - 1975).

Ra đời ngày 08/8/1967, trong bối cảnh cuộc Chiến tranh lạnh và cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước của nhân dân Việt Nam đang diễn ra ác liệt, Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) với 5 nước thành viên sáng lập, trong đó có một vài nước đã trực tiếp hoặc gián tiếp hỗ trợ Mỹ trong cuộc chiến

1. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, t.5, tr.256.

2. Hồ Chí Minh: *Toàn tập*, *Sđd*, t.5, tr.163. “Ngũ cường” là 5 cường quốc hạt nhân, đồng thời là 5 Ủy viên Thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc, gồm Mỹ, Anh, Pháp, Nga và Trung Quốc.

tranh Việt Nam. Vì vậy, trong suốt mấy chục năm, Đông Nam Á đã là một khu vực bị chia rẽ sâu sắc bởi sự ngò vục và nghi kỵ. Đại thắng mùa Xuân năm 1975, đất nước Việt Nam độc lập, thống nhất đã đưa đến những thay đổi căn bản trong tình hình Đông Nam Á. Chiến tranh lạnh kết thúc năm 1991 là một dấu mốc quan trọng, làm thay đổi cục diện khu vực, đặt ra yêu cầu cần tìm một hướng đi mới cho ASEAN. Đối với Việt Nam, những khó khăn to lớn trong đối ngoại về chính trị, kinh tế cùng với khủng hoảng kinh tế - xã hội trong những năm 80 của thế kỷ XX đã đặt ra yêu cầu cấp thiết phải đổi mới. Gia nhập ASEAN là một quyết định mang tính lịch sử, một quyết sách đúng đắn và kịp thời, là đột phá khâu để Việt Nam hội nhập khu vực và thế giới. Trải qua 1/4 thế kỷ tham gia ASEAN, Việt Nam đã từng bước hội nhập và từng bước khẳng định chỗ đứng quan trọng trong khu vực này. Một phần tư thế kỷ chứng kiến những nỗ lực của Việt Nam với nhiều đóng góp chủ động, tích cực cho một Cộng đồng ASEAN thống nhất, đoàn kết, hòa bình, ổn định và phát triển.

Là trung tâm của châu Á - Thái Bình Dương, nơi có nhiều nền kinh tế lớn và phát triển năng động bậc nhất thế giới, đồng thời cũng là nơi tập trung nhiều bất đồng, mâu thuẫn, tranh chấp, tiềm ẩn nguy cơ xung đột. Đông Nam Á chứng kiến sự hiện diện khá tập trung của sự hợp tác và đấu tranh giữa những nước lớn, thông qua hoạch định và triển khai những chiến lược nhằm bảo đảm lợi ích của họ. Nơi đây tập trung nhiều lợi ích và ưu tiên chiến lược của nước lớn, là địa bàn triển khai các chính

sách quan trọng hàng đầu và vì thế cũng là nơi cựa xát chiến lược mạnh mẽ nhất của các nước. Để bảo vệ được lợi ích quốc gia - dân tộc của mình, từng thành viên ASEAN đều ý thức được rằng cần tăng cường gắn kết, để ASEAN tiếp tục nắm giữ, phát huy vai trò “trung tâm” thông qua các cơ chế hợp tác do ASEAN khởi xướng, tiếp tục là “sân chơi” để các nước, nhất là nước lớn, xử lý những vấn đề an ninh khu vực vì lợi ích chung. Trên con đường đó, Cộng đồng ASEAN đang tiếp tục thúc đẩy một “ASEAN gắn kết và chủ động thích ứng” với 5 ưu tiên: Phát huy vai trò và đóng góp tích cực của ASEAN vào công cuộc duy trì hòa bình, an ninh, ổn định ở khu vực; thúc đẩy liên kết và kết nối khu vực, nâng cao khả năng thích ứng và tận dụng các cơ hội của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư; thúc đẩy ý thức cộng đồng và bản sắc ASEAN; đẩy mạnh quan hệ đối tác vì hòa bình và phát triển bền vững; nâng cao năng lực thích ứng, hiệu quả hoạt động của ASEAN.

Năm 2020 có ý nghĩa to lớn đối với ASEAN nói chung, Việt Nam nói riêng. Cộng đồng ASEAN với những bước tiến dài trên cả ba trụ cột chính trị - an ninh, kinh tế và văn hóa - xã hội. Mặc dù còn những vấn đề nội khối cần tiếp tục phải giải quyết, song trong bức tranh chung của toàn cầu, ASEAN thực sự đã là một hình mẫu về hợp tác khu vực. Với Việt Nam, năm 2020 đánh dấu 25 năm Việt Nam gia nhập “mái nhà chung” ASEAN, năm Việt Nam là Chủ tịch ASEAN, đồng thời là Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Trong bối cảnh khó khăn chưa từng có bởi tác

động bất ngờ và sâu sắc của đại dịch Covid-19 tới quan hệ quốc tế và lợi ích nhiều bên, Việt Nam đã thể hiện xứng đáng vai trò, cương vị quốc tế “kép”, góp phần thực chất trong xử lý các vấn đề quốc tế phức tạp, duy trì môi trường hòa bình, ổn định, hợp tác cùng phát triển của cộng đồng quốc tế, trực tiếp là tại châu Á - Thái Bình Dương, trong bối cảnh thế giới mới.

Cuốn sách *ASEAN trong chiến lược nước lớn* là một trong những ấn phẩm có ý nghĩa quan trọng chào mừng năm Việt Nam đảm nhiệm đồng thời hai nhiệm vụ Chủ tịch ASEAN 2020 và Ủy viên không thường trực Hội đồng Bảo an Liên hợp quốc nhiệm kỳ 2020 - 2021. Đề cập và phân tích 9 chuyên đề lớn như: *Châu Á - Thái Bình Dương trong thế kỷ XXI; Chiến lược của Mỹ tại châu Á - Thái Bình Dương: Từ “Tái cân bằng” đến “Ấn Độ Dương - Thái Bình Dương tự do và rộng mở”;* *Điều chỉnh chính sách khu vực của Trung Quốc từ sau Đại hội XVIII; ASEAN - ưu tiên trong chính sách đối ngoại của các cường quốc; Vai trò trung tâm của ASEAN trong cấu trúc an ninh khu vực và triển vọng đến năm 2030...*, nội dung cuốn sách đã thể hiện sự nỗ lực rất lớn của Ban Biên soạn, Biên tập trong phác thảo bức tranh địa - chiến lược toàn cầu và khu vực châu Á - Thái Bình Dương; chính sách và quan hệ của nước lớn; tình hình và vai trò của ASEAN trong môi trường an ninh khu vực. Thông tin, lập luận, phân tích được đưa ra trong cuốn sách sẽ giúp cho bạn đọc thêm hiểu biết đầy đủ, toàn diện, sâu sắc hơn về bức tranh chung, về vị thế của ASEAN cũng như những nỗ lực tập thể cần có để xây dựng môi trường an ninh khu vực phù hợp với lợi ích của các bên, các quốc gia.

Tôi đánh giá cao và biểu dương nỗ lực cố gắng của tập thể tác giả, các chuyên gia, các nhà khoa học; sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa Nhà xuất bản Chính trị quốc gia Sự thật với Bộ Công an trong việc biên soạn và xuất bản ấn phẩm này.

Hà Nội, tháng 10 năm 2020

Đại tướng, GS.TS. TÔ LÂM

Ủy viên Bộ Chính trị, Bộ trưởng Bộ Công an

Chuyên đề 1

CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG TRONG THẾ KỶ XXI

“Với vị trí địa lý đặc thù và những đặc trưng riêng về văn hóa, xã hội, châu Á - Thái Bình Dương là khu vực có giá trị địa - chiến lược đặc biệt quan trọng trên bản đồ an ninh, chính trị, kinh tế của thế giới. Vì vậy, sự chuyển hướng chính sách nước lớn về khu vực này là một xu hướng mang tính tất yếu, khách quan”.

I- KHÁI QUÁT VỀ ĐẶC ĐIỂM TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI KHU VỰC CHÂU Á - THÁI BÌNH DƯƠNG

1. Định vị châu Á - Thái Bình Dương trên bản đồ thế giới

Châu Á - Thái Bình Dương là thuật ngữ dùng để chỉ một khu vực rộng lớn, có sự gắn kết giữa các quốc gia, tiểu khu vực ở châu Á và Thái Bình Dương. Mặc dù thuật ngữ này được sử dụng phổ biến trong nhiều công trình nghiên cứu, các diễn đàn quốc tế, nhưng cho đến nay chưa hoàn toàn thống nhất trong việc xác định giới hạn địa lý.

Ở góc độ địa lý tự nhiên, châu Á - Thái Bình Dương là một khu vực nằm ở phía Tây Thái Bình Dương, gồm nhiều quốc gia và vùng lãnh thổ ở Đông Bắc Á, Đông Nam Á và châu Đại Dương. Trong một số trường hợp, khu vực này mở rộng ra phần lớn châu Á, các nước nằm trong vành đai Thái Bình Dương kéo dài từ châu Đại Dương đến Liên bang Nga, vòng xuống phía Tây châu Mỹ, bao gồm cả các quốc gia Canada, Chilê, Nga, Mêxicô, Pêru và Mỹ.

Ở góc độ địa - kinh tế, thuật ngữ “châu Á - Thái Bình Dương” được biết đến rộng rãi khi Ủy ban Kinh tế Xã hội châu Á - Thái Bình Dương của Liên hợp quốc (UN Economic and Social Commission for Asia and the Pacific, viết tắt là UNESCAP hay ESCAP) được thành lập năm 1974. Tiền thân của tổ chức này là Ủy ban Kinh tế châu Á và Viễn Đông Liên hợp quốc (UN Economic Commission for Asia and the Far East, viết tắt là UNECAFE hay ECAFE) thành lập năm 1947. Đây là một ủy ban

khu vực hoạt động dưới sự lãnh đạo chung của Hội đồng Kinh tế và Xã hội Liên hợp quốc (UN Economic and Social Council, viết tắt là ECOSOC), nhằm khuyến khích hợp tác kinh tế giữa các quốc gia thành viên, trong đó có các nước ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Hiện nay, ESCAP có 53 quốc gia thành viên chính thức và 9 thành viên liên kết, là ủy ban lớn nhất về dân số và diện tích trong 5 ủy ban khu vực của Liên hợp quốc.

Ở khía cạnh khác, thuật ngữ “châu Á - Thái Bình Dương” còn được sử dụng phổ biến gắn liền với Diễn đàn Hợp tác kinh tế châu Á - Thái Bình Dương (Asia - Pacific Economic Cooperation, viết tắt là APEC). Từ cuối những năm 1970, đặc biệt là trong những năm 1980, sự tăng trưởng kinh tế liên tục với nhịp độ cao của các nền kinh tế Đông Á, nhất là sự phát triển “thần kỳ” của Nhật Bản, sự nổi lên của các nền kinh tế công nghiệp mới (NIEs), ASEAN và Trung Quốc đã làm cho khu vực châu Á - Thái Bình Dương trở thành một trong những khu vực phát triển năng động nhất thế giới. Đây là nền tảng quan trọng cho sự ra đời của APEC năm 1989. Nhìn vào tiến trình phát triển của tổ chức này cho thấy, số lượng các quốc gia thành viên đã mở rộng dần từ 12 quốc gia ban đầu, đến nay là 21 quốc gia, vùng lãnh thổ, chiếm khoảng 52% diện tích lãnh thổ, 59% dân số trên thế giới¹.

Ở góc độ địa - chính trị, thuật ngữ “châu Á - Thái Bình Dương” đã xuất hiện từ đầu thế kỷ XX với sự ra đời của Hạm đội

1. Theo Vụ Hợp tác kinh tế đa phương, Bộ Ngoại giao.

Thái Bình Dương của Mỹ năm 1907 (trên cơ sở sáp nhập Hải đoàn châu Á và Hải đoàn Thái Bình Dương) và Hạm đội Thái Bình Dương của Nga năm 1935 (tiền thân là đội tàu quân sự Okhotsk thành lập năm 1731). Tuy nhiên, phải đến sau khi Chiến tranh lạnh kết thúc (1945 - 1991), thuật ngữ này mới được sử dụng rộng rãi hơn để chỉ khu vực địa - chính trị quan trọng nhất thế giới. Sau khi chế độ xã hội chủ nghĩa ở Liên Xô và các nước Đông Âu sụp đổ, trật tự thế giới hai cực chấm dứt, mở ra giai đoạn mới trong lịch sử quan hệ quốc tế. Cùng với sự nổi lên của các nền kinh tế ở châu Á - Thái Bình Dương, nhất là sau cuộc khủng hoảng tài chính thế giới những năm 2008 - 2009, các nước lớn có sự điều chỉnh chiến lược, tập trung chính sách nhiều hơn về khu vực này. Sự hội tụ về lợi ích kinh tế, chính trị giữa các nước lớn đã kéo theo sự dịch chuyển trung tâm thế giới từ châu Âu sang châu Á ngày càng rõ nét. Quá trình này đưa châu Á - Thái Bình Dương trở thành “trung tâm của thế giới trong thế kỷ XXI” ở cả hai góc độ: vừa là trung tâm kinh tế toàn cầu, vừa là trung tâm hợp tác, cạnh tranh chiến lược giữa các nước lớn. Vì thế, khi đề cập châu Á - Thái Bình Dương không thể không tính đến các nhân tố chủ chốt đóng vai trò quan trọng, định hình cấu trúc địa - chính trị, địa - kinh tế ở khu vực như Mỹ, Trung Quốc, Nga, Nhật Bản, Ấn Độ, Ôxtrâyliya và ASEAN.

2. Đặc điểm tự nhiên

Châu Á - Thái Bình Dương là khu vực có nguồn tài nguyên phong phú và nhiều điểm chốt, vòng cung tự nhiên làm nên giá trị chiến lược quan trọng trên nhiều lĩnh vực, nhất là an ninh, quốc phòng, kinh tế.

Theo xếp hạng giá trị tài nguyên thiên nhiên toàn cầu năm 2019, trong số 10 quốc gia giàu tài nguyên nhất thế giới, có 5 nước ở châu Á - Thái Bình Dương gồm: (1) Nga là nước giàu tài nguyên thiên nhiên nhất thế giới với tổng giá trị tài nguyên ước tính khoảng 75,7 nghìn tỉ USD, sở hữu trữ lượng than lớn thứ hai thế giới, trữ lượng vàng lớn thứ ba thế giới và trữ lượng đất hiếm lớn thứ hai thế giới. (2) Mỹ ở vị trí thứ hai, có tổng giá trị tài nguyên khoảng 45 nghìn tỉ USD, có nhiều loại tài nguyên với trữ lượng lớn như than, gỗ, khí đốt, trong đó riêng trữ lượng than chiếm 31,2% trữ lượng than thế giới. Nước này cũng nằm trong nhóm các quốc gia sở hữu nhiều nhất các loại tài nguyên đồng, vàng. (3) Canada ở vị trí thứ tư, có tổng giá trị tài nguyên khoảng 33,2 nghìn tỉ USD, trữ lượng dầu mỏ xếp thứ ba thế giới và uranium xếp thứ hai thế giới. (4) Trung Quốc ở vị trí thứ sáu, với tổng giá trị tài nguyên khoảng 23 nghìn tỉ USD, tuy nhiên, giá trị tài nguyên của Trung Quốc chủ yếu nằm ở các mỏ than và khoáng sản đất hiếm. Hai nguồn tài nguyên này chiếm tới hơn 90% tổng giá trị tài nguyên của Trung Quốc. (5) Ôxtrâyliya ở vị trí thứ tám, với tổng giá trị tài nguyên khoảng 19,9 nghìn tỉ USD, tập trung ở các mỏ than, đồng, quặng sắt. Quốc gia này còn có trữ lượng vàng lớn nhất thế giới, chiếm 14,3% trữ lượng vàng toàn cầu và sở hữu 46% trữ lượng uranium của thế giới¹.

Ngoài các nguồn tài nguyên trên đất liền, khu vực châu Á - Thái Bình Dương còn sở hữu các vùng biển giàu tài nguyên và

1. Tổng hợp số liệu từ <https://www.statista.com> và <https://www.worldatlas.com>, truy cập ngày 14/7/2020.

đa dạng sinh học bậc nhất thế giới, như biển Nhật Bản, Biển Đông, các vùng biển quanh Trung Quốc, Nam Thái Bình Dương... Theo Báo cáo chính sách “Nghiên cứu mục tiêu và chương trình giám sát nhằm cải thiện quản lý biển Đông Á và Đông Nam Á” (Targeted Research and Monitoring Programs for Enhanced Management of the Seas of East and Southeast Asia) do Tổ chức Bảo tồn quốc tế (CI), Trung tâm Quản lý nguồn lợi thủy sản quốc tế (ICLARM), Sáng kiến giám sát kinh tế - xã hội toàn cầu về quản lý ven biển (SocMon) thực hiện, riêng vùng biển khu vực Đông Nam Á và Đông Á chiếm khoảng 1/4 sản lượng hải sản thế giới. Vùng biển này cũng được đánh giá là một trong những trung tâm đa dạng sinh học biển, sở hữu khoảng 30% rạn san hô và rừng ngập mặn của thế giới¹.

Trong bối cảnh nhu cầu, tốc độ khai thác, sử dụng tài nguyên trên thế giới tăng nhanh, điều đó tỷ lệ nghịch với trữ lượng tài nguyên ngày càng cạn kiệt, nhiều tài nguyên không hoặc khó phục hồi được, thì việc sở hữu trữ lượng lớn các nguồn tài nguyên, nhất là những tài nguyên có ý nghĩa sống còn đối với kinh tế, quốc phòng, an ninh là một yếu tố quan trọng làm tăng giá trị của quốc gia. Những năm gần đây, các nhà hoạch định chính sách và giới nghiên cứu dường như đã chú ý hơn đến vai trò quan trọng của các nguồn tài nguyên thiên nhiên đối với chính sách đối nội và đối ngoại của quốc gia. Thậm chí, một số ý kiến cho rằng tài nguyên thiên nhiên là nguồn gốc làm nảy sinh

1. Xem “Policy Brief 2011, Targeted Research and Monitoring Programs for Enhanced Management of the Seas of East and Southeast Asia”, <http://www.researchgate.net>, truy cập ngày 14/7/2020.

các xung đột. Chính “sự tranh giành giữa các cường quốc và tham vọng của những cường quốc đối với việc kiểm soát lãnh thổ, các nguồn tài nguyên và những vị trí địa lý quan trọng như cảng, hải cảng, kênh đào, hệ thống sông, ốc đảo, các nguồn của cải và ảnh hưởng khác” đã tạo nên các giá trị địa - chính trị¹.

Khu vực châu Á - Thái Bình Dương còn có một địa hình đặc biệt, bao gồm hai khu vực lục địa và biển, đảo rõ rệt, cùng với các vị trí có giá trị chiến lược quan trọng về an ninh, quốc phòng cả trên lục địa (như cao nguyên Tây Tạng (Trung Quốc); Tây Nguyên (Việt Nam)...); các cảng nước sâu ven bờ biển (ở Campuchia, Việt Nam...) và các đảo/quần đảo trên biển (như quần đảo Nhật Bản; Trường Sa, Hoàng Sa (Việt Nam); Guam (Mỹ); Đài Loan (Trung Quốc)...). Kiến tạo địa hình khu vực này có nhiều “điểm thắt cổ chai” trên các tuyến giao thông biển có ý nghĩa chiến lược, sống còn đối với thương mại thế giới, như tuyến qua eo biển Malacca, Bering, Luzon, Lombok, Sunda.... Trong tổng thể trên, Đông Nam Á/Biển Đông là nơi có giá trị địa - chiến lược quan trọng hàng đầu ở khu vực, cả về kinh tế, thương mại lẫn an ninh, quốc phòng. Khu vực này là giao điểm của hai trong số những tuyến đường hàng hải nhộn nhịp bậc nhất thế giới kết nối lục địa châu Á với châu Đại Dương theo hướng Bắc - Nam và Ấn Độ Dương với Thái Bình Dương theo hướng Đông - Tây. Đây cũng được xem là cửa ngõ để các cường quốc châu Á mở rộng ảnh hưởng ra thế giới, thậm chí một số nhận xét cho rằng,

1. Xem Michael Klare: “The New Geopolitics”, Monthly Review Vol.55, Issue 3, July-August 2003, <https://monthlyreview.org/2003/07/01/the-new-geopolitics/>, truy cập ngày 15/7/2020.

ai làm chủ được khu vực này sẽ làm chủ được cả khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

Những đặc điểm địa lý, tự nhiên trên là yếu tố quan trọng hàng đầu làm nên giá trị địa - chiến lược của khu vực châu Á - Thái Bình Dương.

3. Đặc điểm chính trị, văn hóa, xã hội

- Thể chế đa dạng, thậm chí đôi lập nhau về ý thức hệ.

Ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương có các nước theo chế độ cộng hòa (Mỹ, Nga...); xã hội chủ nghĩa (Việt Nam, Trung Quốc, Lào...); quân chủ lập hiến (Thái Lan, Nhật Bản, Malaixia...)...

Tại các nước duy trì chế độ cộng hòa, quyền lực được chia sẻ giữa Nghị viện và Tổng thống. Mỹ là quốc gia theo chế độ tổng thống điển hình và quyền lực của Tổng thống nằm trên ba nhánh quyền lực quốc gia. Một số quốc gia duy trì chế độ bán tổng thống như Nga, Hàn Quốc đang hướng đến chế độ tổng thống, quyền lực của tổng thống ngày một lớn hơn so với ảnh hưởng của nghị viện. Ở các nước xã hội chủ nghĩa, người đứng đầu là Chủ tịch nước và do đảng cộng sản duy nhất lãnh đạo. Tại các nước duy trì chế độ quân chủ lập hiến, nguyên thủ quốc gia là Vua/Nữ hoàng nhưng chủ yếu mang tính tượng trưng quốc thể, quyền hành thực tế thuộc thẩm quyền của Nghị viện. Tuy nhiên, ở Thái Lan, Vua Thái Lan không chỉ là người đại diện cho quốc gia mà còn mang tính chất tôn giáo (Phật giáo) và được người dân tôn kính, chính vì vậy mà Vua Thái Lan có thể can dự vào chính trường tại quốc gia này¹...

1. Xem ThS. Nguyễn Thị Quỳnh Giang: “Một số nét mới về thể chế chính trị và bộ máy nhà nước một số quốc gia trên thế giới”, <http://www.isos.gov.vn>, truy cập ngày 30/7/2020.